

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ XUYÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Số: 04/2020/QĐST - KDTM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú xuyên, ngày 15 tháng 01 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 01 năm 2020 về việc các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 16/2019/TLST - KDTM ngày 13 tháng 12 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 2 đường Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Kh; chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành Viên.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành Ch; chức vụ: Giám đốc Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên, Hà Nội II.

Địa chỉ: Tiểu khu M, thị trấn X, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người được ủy quyền: Ông Đào Quốc H; chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Minh Tân, Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn huyện Phú Xuyên Hà Tây thuộc Ngân hàng và phát triển Nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Hà Tây.

Địa chỉ: Thôn N, xã Th, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1978.

Hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị T, sinh năm 1981, bà Trương Thị S, sinh năm 1944.

Đều có hộ khẩu thường trú: Thôn Q, xã T, huyện X, Thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Anh Vũ Văn Th có trách nhiệm trả Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên, Hà Nội II – Phòng giao dịch Minh Tân các khoản nợ gốc và lãi theo Hợp đồng tín dụng số 2213- LAV – 201701981 ngày 27/9/2017, tính đến hết ngày 31/10/2019, cụ thể:

Dư nợ gốc: 550.000.000 đồng

Nợ lãi trong hạn: 115.123.288 đồng

Nợ lãi quá hạn: 11.994.521 đồng

Tổng là: 677.117.808 đồng (*Sáu trăm bảy bảy triệu một trăm mười bảy nghìn tám trăm linh tám đồng*).

Và khoản lãi phát sinh tính từ 01/11/2019 cho đến khi thi hành xong số nợ nêu trên.

Kể từ ngày quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật và Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 2213- LAV – 201701981 ngày 27/9/2017.

Trường hợp anh Vũ Văn Th không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản thế chấp đảm bảo của khoản vay là: Thửa đất số 61a, tờ bản đồ 4, diện tích 201.4m², tại thôn Thần Quy, xã Minh Tân, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội, theo Giấy chứng nhận QSDĐ số BT 707381 do UBND huyện Phú Xuyên, Thành Phố Hà Nội, cấp ngày 05/12/2014, mang tên ông Vũ Văn Thoa.

Trong trường hợp số tiền phát mại thu hồi từ tài sản thế chấp không đủ để trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên, Hà Nội II – Phòng giao dịch Minh Tân thì anh Vũ Văn Th phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi hoàn thành xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Phú Xuyên, Hà Nội II – Phòng giao dịch Minh Tân.

- Về án phí: Anh Vũ Văn Th phải nộp 31.088.712 đồng (*Ba mươi một triệu không trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm mười hai đồng*) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Trả lại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam 15.542.400 đồng (*Mười lăm triệu năm trăm bốn hai nghìn bốn trăm đồng*) tiền tạm ứng án phí, theo biên lai thu số 000 5600 ngày 12/12/2019, tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Xuyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lã Phi Hùng